

Bản án số: 147/2022/HS-PT
Ngày: 22 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 134/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T, sinh năm 1978; nơi sinh: Huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Tân Thuận, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Ấp 15, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề Ngh: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Phạm Văn Tặc, sinh năm 1951 và mẹ: Võ Thị Hà, sinh năm 1951; vợ: Trần Thị Phụng, sinh năm 1973 và con: 02 người con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại điều tra (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Những người tham gia tố tụng khác có có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Xuân Ký là Luật sư của Công ty TNHH Luật Sống thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Ông Đỗ Thanh Ngh, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 15, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2003 (Tòa án không triệu tập)

2. Bà Trần Thị Ph, sinh năm 1973 (Tòa án không triệu tập)

Cùng cư trú: Ấp 15, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 11-10-2021, sau khi nhậu về nhà thuộc ấp 15, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, Phạm Văn T rủ vợ là bà Trần Thị Ph đi cắt tóc nhưng bà Ph không đồng ý nên T mới chửi bà Ph. Lúc này, ông Đỗ Thanh Ngh đi bộ về ngang trước nhà T, ông Ngh (trước đó cũng đã có uống rượu) nghe tiếng T chửi trong nhà nên nghĩ rằng T đang chửi mình nên đã cự cãi với T, rồi cả hai thách thức đánh nhau, ông Ngh lấy 01 đoạn cây tràm dài 187cm định đánh T thì được Nguyễn Văn H chạy đến can ngăn. Sau đó, bị cáo T vào nhà lấy 01 miếng gạch men ném về phía ông Ngh nhưng không trúng. Ngay lập tức, ông Ngh ném đoạn cây tràm về phía T làm trúng nhẹ vào vai trái của T, liền lúc này T chạy vào trong nhà tay phải cầm 01 miếng gạch (dài 50cm, nơi rộng nhất 08cm, nơi hẹp nhất 6,5cm), tay trái cầm 01 cây dao (loại dao yếm màu đen, dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen) chạy ra chém liên tục nhiều cái theo hướng từ trên xuống vào người của ông Ngh, ông Ngh đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng vào ngón tay thứ V của bàn tay trái. Bị chém ông Ngh lùi lại thì bị té ngã ngửa về phía sau, lúc này T cũng bị ngã theo, rồi dùng dao chém 01 cái trúng vào cẳng chân trái của ông Ngh. Sau đó, T tiếp tục xông tới chém về hướng ông Ngh thì cả hai câu vật với nhau dưới đất, lúc này T tiếp tục dùng dao gây ra thương tích cho ông Ngh ở vùng mặt bên phải và cẳng tay phải. Lúc này, Nguyễn Văn H vào can ngăn, lấy được cây dao trên tay của T, ông Ngh được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện U Minh để điều trị.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 271/TgT-21 ngày 16-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của ông Đỗ Thanh Ngh do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra, cụ thể:

- 01 vết sẹo vùng má (mặt) phải, từ góc miệng ra góc cằm phải, kích thước: 07cm x 0,2cm. Tỷ lệ 06%.

- 01 vết sẹo 1/3 dưới (sát cổ tay) mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 2,3cm x 0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- 01 vết sẹo đốt giữa mặt lòng ngón V bàn tay trái, kích thước: 03cm x 0,2cm. Tỷ lệ 01%.

- 01 vết sẹo 1/3 dưới mặt trong cẳng chân trái, kích thước: 08cm x 0,2cm. Tỷ lệ: 02%.

- Đứt gân gấp nông, sâu ngón V bàn tay trái gây hạn chế gấp ngón V (cứng khớp liên đốt gân). Tỷ lệ: 02%.

- Bong mảnh xương nhỏ nền đốt giữa ngón V bàn tay trái. Tỷ lệ: 02%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn T 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự; xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án; quyền, nghĩa vụ thi hành án; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/9/2022, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo cung cấp thêm biên nhận bị cáo đã tiếp tục bồi thường 27.150.000 đồng.

Bị hại Đỗ Thanh Ngh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, đến cấp phúc thẩm bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị cáo, tính tổng cộng đã bồi thường toàn bộ cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 11 tháng 10 năm 2021, sau khi uống rượu về đến nhà, thì giữa bị cáo và vợ bị cáo có cự cãi với nhau trong nhà, lúc này ông Đỗ Thanh Ngh đi ngang hiểu nhầm là bị cáo chửi ông Ngh nên giữa bị cáo và ông Ngh có lời qua tiếng lại, Ngh có dùng cây tràm dài 187cm định đánh T thì được can ngăn, sau đó bị cáo T ném gạch vào Ngh, Ngh ném đoạn cây tràm về phía T làm trúng nhẹ vào vai trái của T, dẫn đến bị cáo dao yếm là loại hung khí nguy hiểm chém liên tục nhiều cái theo hướng từ trên xuống vào người của ông Ngh, ông Ngh đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng vào ngón tay thứ V của bàn tay trái. Bị chém ông Ngh lùi lại thì bị té ngã ngửa về phía sau, bị cáo cũng bị ngã theo, rồi dùng dao chém 01 cái trúng vào cẳng chân trái của ông Ngh. Sau đó, bị cáo tiếp tục xông tới chém về hướng ông Ngh, gây thương tích 13%. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử bị cáo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất của vụ án, mức độ

ng nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Đã bồi thường một phần thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là ông Phạm Văn Tặc là người có công với cách mạng (thương binh loại A); bị cáo không có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bị hại Ngh cũng có một phần lỗi là dùng 01 đoạn cây tràm dài 187cm định đánh T, sau đó Ngh ném đoạn cây tràm về phía T làm trúng nhẹ vào vai trái của T, dẫn đến sự việc bị cáo T dùng dao gây thương tích cho bị hại. Án sơ thẩm chưa đánh giá tình tiết này, song tình tiết người bị hại cũng có lỗi là tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự (hướng dẫn tại Mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04-8-2000 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao). Tại cấp phúc thẩm, bị cáo còn tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 27.150.000 đồng. Tình tiết giảm nhẹ do bị cáo bồi thường thiệt hại cũng đã được Bản án sơ thẩm áp dụng. Như vậy, bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên Bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (nằm trong khung hình phạt liên kề nhẹ hơn của điều luật) là có xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Từ đó, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Do đó, xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, Luật sư đề cho bị cáo được hưởng án treo là không được chấp nhận.

[3] Với các phân tích nêu trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về phần tội danh và hình phạt đối với Phạm Văn T.

2. Căn cứ Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn T 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; phạt Phạm Văn T 01 (một) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện U Minh;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Huỳnh Văn Út